

Số: **640** /EVNHCMC-KH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2016

V/v áp dụng Quy trình cấp điện qua lưới  
điện trung áp.

Kính gửi:

- Sở Công Thương;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Giao thông Vận tải;
- Sở Nội vụ;
- UBND các Quận, Huyện.

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/2/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Thông tư số 33/2014/TT-BCT ngày 10/10/2014 của Bộ Công thương về quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

Tổng Công ty đã ban hành Quy trình cấp điện qua lưới điện trung áp kèm theo Quyết định số 2389/QĐ-EVHCMC ngày 01/9/2015. Theo đó, Quy trình sẽ có hiệu lực áp dụng kể từ ngày 01/01/2016 và quy định như sau:

*a) Đối với công trình do Điện lực đầu tư:*

Tổng công ty sẽ **chịu toàn bộ chi phí đầu tư** công trình cấp điện cho các khách hàng thuộc các lĩnh vực ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (trừ lĩnh vực kinh doanh bất động sản). Theo đó, khách hàng chỉ thực hiện **01 thủ tục** (ký Hợp đồng đầu tư công trình điện), Công ty Điện lực thực hiện tất cả các thủ tục đầu tư theo quy định (thỏa thuận sự phù hợp quy hoạch kết hợp với thỏa thuận hướng tuyến và lập hồ sơ BCKTKT; xin cấp phép thi công; tổ chức thi công và nghiệm thu đóng điện) với tổng thời gian thực hiện **không quá 23 ngày làm việc** (từ khi tiếp nhận đề nghị cấp điện của khách hàng đến khi hoàn tất nghiệm thu đóng điện công trình), giảm 36 ngày theo đánh giá thực hiện bình quân năm 2015 của tổ chức Doing Business. Trong đó, thời gian thực hiện của ngành điện là **không quá 08 ngày làm việc** và của Cơ quan Quản lý Nhà nước là **không quá 15 ngày làm việc**.

*b) Đối với công trình do khách hàng tự đầu tư:*

- Công ty Điện lực: thực hiện **02 thủ tục** (thỏa thuận đầu nối và nghiệm thu đóng điện) với tổng thời gian thực hiện là **không quá 06 ngày làm việc**.

- Cơ quan Quản lý Nhà nước: thực hiện 03 thủ tục (thỏa thuận hướng tuyến; thỏa thuận sự phù hợp quy hoạch; cấp phép thi công) với tổng thời gian 12 – 15 ngày. Tuy nhiên, Tổng công ty giao các Công ty Điện lực (thông qua cán bộ chuyên quản) hỗ trợ

khách hàng nộp hồ sơ và làm việc với các Cơ quan Quản lý Nhà nước để linh hoạt trong việc tháo gỡ các vướng mắc, trở ngại cho khách hàng về mặt thủ tục và đẩy nhanh tiến độ thực hiện công trình.

Để phấn đấu nâng cao chỉ số tiếp cận năng trong năm 2016 và các năm kế tiếp theo Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ, Tổng công ty kính báo cáo các quý Sở và UBND các Quận, Huyện để hỗ trợ ngành điện trong quá trình triển khai, áp dụng Quy trình cấp điện qua lưới điện trung áp.

Trân trọng,

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBNDTP (để báo cáo);
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Ban KD, KT, QLĐT TCty (để phối hợp);
- Lưu: VT, KH, NLV. (36)



**Phạm Quốc Bảo**

Số: 2389/QĐ-EVNHCMC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 9 năm 2015

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Bộ Quy trình kinh doanh điện năng  
áp dụng trong Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh

### TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định số 768/QĐ-BCT ngày 05/02/2010 của Bộ Công thương về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 15/QĐ-EVN ngày 16/01/2015 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 3161/QĐ-EVNHCMC ngày 15/5/2014 của Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh về việc ban hành quy trình kiểm soát tài liệu trong Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức và Nhân sự,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Bộ Quy trình kinh doanh điện năng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh”, ký hiệu: QT-01.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2015 (riêng Quy trình cấp điện qua lưới điện trung áp - QT-01/12 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2016) và thay thế cho các quyết định:

1. Quyết định số 6940/QĐ-EVNHCMC ngày 30/9/2013 về việc ban hành Quy định chế độ báo cáo kinh doanh điện năng (QyĐ-43).

2. Quyết định số 7018/QĐ-EVNHCMC-TCNS ngày 17/10/2014 về việc ban hành Quy định công tác dán nhãn hệ số nhân trên điện kế đo đếm gián tiếp (QyĐ-125).

3. Quyết định số 7894/QĐ-EVNHCMC ngày 01/11/2013 về việc ban hành Quy trình thủ tục cấp điện qua lưới điện hạ áp trong Tổng công ty Điện lực TP.HCM (QT-64).

4. Quyết định số 965/QĐ-EVNHCMC ngày 09/4/2015 về việc ban hành Quy định cấp điện thông qua đầu tư đường dây và trạm biến áp chuyên dùng (QyĐ-03).

5. Quyết định số 8268/QĐ-EVNHCMC ngày 14/11/2013 về việc ban hành Quy trình về ghi chỉ số điện kế (QT-66).

6. Quyết định 7245/QĐ-EVNHCMC ngày 09/10/2013 về việc ban hành Quy trình về lập hóa đơn tiền điện theo hình thức điện tử (QT-77).

7. Quyết định số 7895/QĐ-EVNHCMC ngày 01/11/2013 về việc ban hành Quy trình ký kết và quản lý hợp đồng mua bán điện trong Tổng công ty Điện lực TP.HCM (QT-65).

8. Quyết định số 7445/QĐ-EVNHCMC ngày 16/10/2013 về việc ban hành Quy trình quản lý hệ thống đo đếm điện năng (QT-86).

9. Quyết định số 3466/QĐ-EVNHCMC ngày 23/5/2013 về việc ban hành Quy định quản lý hệ thống đo đếm ranh giới nội bộ (QyĐ-17).

10. Quyết định số 2081/QĐ-EVNHCMC ngày 15/4/2013 về việc ban hành Quy trình giao tiếp khách hàng sử dụng điện (QT-68).

11. Quyết định số 7246/QĐ-EVNHCMC ngày 9/10/2013 về việc ban hành Quy định chăm sóc khách hàng dùng điện qua hình thức nhắn tin ngắn (QyĐ-86).

12. Quyết định số 1976/QĐ-EVNHCMC ngày 01/4/2014 về việc ban hành Quy chế phối hợp gửi tin nhắn SMS chăm sóc khách hàng trong Tổng công ty Điện lực TP.HCM (QC-93).

13. Quyết định số 7896/QĐ-EVNHCMC ngày 01/11/2013 về việc ban hành Quy trình thu và theo dõi nợ tiền điện khi áp dụng hóa đơn điện tử (QT-76).

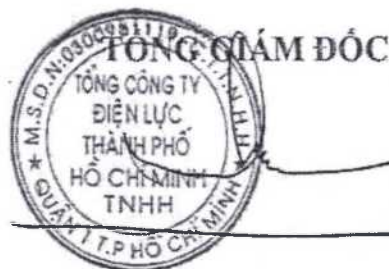
14. Quyết định số 6258/QĐ-EVNHCMC ngày 09/9/2013 về việc ban hành Quy định công tác dịch vụ khách hàng khi ngừng, giảm cung cấp điện (QyĐ-88).

15. Quyết định số 2847/QĐ-EVNHCMC ngày 04/5/2013 về việc ban hành Quy định về việc tổ chức và hoạt động dịch vụ thu nộp tiền điện (QyĐ-87).

**Điều 3.** Các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng ban Chỉ đạo ISO, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Trưởng ban Kiểm soát nội bộ, Trưởng ban Chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thường vụ Đảng ủy (để báo cáo);
- Kiểm soát viên chuyên trách (để biết);
- ĐU, CĐ, ĐTN (để biết);
- Lưu: VT, TCNS, PĐTL.(03)



Lê Văn Phước

<b>TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH</b>		<b>QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ</b>	
		Mục ISO 7.1&7.5.1	
Lần BH: 05	Ngày hiệu lực: 01/01/2016	Trang: 1/40	Ký hiệu: QT-01/12
<b>QUY TRÌNH CẤP ĐIỆN QUA LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP</b>			

## MỤC LỤC

<b>I. NỘI DUNG CHÍNH .....</b>	<b>3</b>
<i>PHẦN 1. ĐẦU TƯ CẤP ĐIỆN CHUYÊN DÙNG PHỤC VỤ SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ</i>	
Chương I. THỎA THUẬN HỢP ĐỒNG ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH ĐIỆN CHUYÊN DÙNG.....	3
Điều 1. Nguyên tắc chung trong đầu tư cấp điện chuyên dùng phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ .....	3
Điều 2. Thỏa thuận Hợp đồng đầu tư công trình điện chuyên dùng.....	4
Điều 3. Giải quyết cấp điện cho khách hàng sử dụng điện ngắn hạn .....	5
Điều 4. Tăng cường công suất trạm chuyên dùng .....	6
Điều 5. Di dời trạm chuyên dùng hiện hữu là tài sản của khách hàng đến địa điểm hoạt động khác.....	7
Chương II. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN YÊU CẦU CẤP ĐIỆN .....	7
Điều 6. Tiếp nhận yêu cầu cấp điện.....	7
Điều 7. Hồ sơ đề nghị cấp điện.....	8
Chương III. QUY TRÌNH CẤP ĐIỆN CHUYÊN DÙNG DO EVN HCMC ĐẦU TƯ .....	9
Điều 8. Quy trình cấp điện chuyên dùng do EVN HCMC đầu tư .....	9
Chương IV. QUY TRÌNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH CẤP ĐIỆN CHUYÊN DÙNG DO KHÁCH HÀNG ĐẦU TƯ .....	11
Điều 9. Quy trình phối hợp thực hiện công trình cấp điện chuyên dùng do khách hàng đầu tư.....	11
<i>PHẦN 2. ĐẦU TƯ CẤP ĐIỆN CÁC DỰ ÁN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN</i>	
Điều 10. Trách nhiệm đầu tư cấp điện cho các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản.....	13
Điều 11. Quy trình phối hợp cấp điện cho các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản.....	14
<i>PHẦN 3. TỔ CHỨC THỰC HIỆN</i>	
Điều 12. Trách nhiệm thi hành.....	16
Điều 13. Sửa đổi, bổ sung .....	17
<b>II. TÀI LIỆU .....</b>	<b>17</b>
Phụ lục 1: Lưu đồ Quy trình cấp điện qua lưới điện trung áp.....	19
Phụ lục 2: Mẫu Hồ sơ đề nghị đấu nối .....	20

Phụ lục 3: Mẫu Văn bản thỏa thuận đấu nối .....	23
Phụ lục 4: Mẫu Hợp đồng đầu tư công trình điện.....	29
Phụ lục 5: Mẫu Biên bản bàn giao tài sản công trình điện .....	37
Phụ lục 6: Mẫu Phiếu đề nghị thuê bao trạm biến thế chuyên dùng.....	39
Phụ lục 7: Mẫu Phiếu đề nghị tăng cường công suất và di dời trạm biến thế.	40

# I. NỘI DUNG CHÍNH

## PHẦN 1 ĐẦU TƯ CẤP ĐIỆN CHUYÊN DÙNG PHỤC VỤ SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ

### Chương I THỎA THUẬN HỢP ĐỒNG ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH ĐIỆN CHUYÊN DÙNG

**Điều 1. Nguyên tắc chung trong đầu tư cấp điện chuyên dùng phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ**

1. Đầu tư công trình điện chuyên dùng cho khách hàng phù hợp theo Luật Điện lực, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Quy hoạch đô thị nhằm đáp ứng đúng nhu cầu sử dụng điện của khách hàng cũng như phải bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

2. Nếu phụ tải khách hàng sử dụng **không quá 200A** (*phù hợp với công suất đăng ký mua điện của khách hàng là 100kW*), các Công ty Điện lực ưu tiên thương thảo lắp đặt hệ thống đo đếm 3 pha để cung cấp điện cho khách hàng từ trạm biến áp công cộng lân cận.

3. Đối với các công trình điện đầu tư bằng nguồn vốn của EVN HCMC, các Công ty Điện lực chỉ thực hiện việc bán điện ở phía thứ cấp của máy biến áp (tham khảo Mục 1, Chương VII *Quy định chung về đo đếm điện năng* của Thông tư số 32/2010/TT-BCT ngày 30/7/2010 của Bộ Công Thương về ban hành Quy định hệ thống điện phân phối). Trường hợp máy biến áp do khách hàng đầu tư nếu công suất nhỏ hơn hoặc bằng 560kVA thì có thể thương thảo với khách hàng để lắp đặt hệ thống đo đếm điện hạ thế.

4. Các Công ty Điện lực chủ động tăng cường công suất trạm công cộng lân cận để cấp điện cho khách hàng nếu vẫn đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật mà không phải thay đổi kết cấu trạm, VTTB,... hoặc khai thác tải trạm chuyên dùng do ngành điện đầu tư để cấp điện các phụ tải lân cận nhằm giảm chi phí đầu tư.

5. Không thực hiện đầu tư các công trình điện chuyên dùng bằng nguồn vốn của EVN HCMC trong những trường hợp sau đây:

a) Đầu tư công trình điện chuyên dùng lắp đặt sau hệ thống đo đếm, nguồn dự phòng trung thế thứ 2, hệ thống tự động chuyển nguồn (trừ trường hợp thuộc diện cấp điện ưu tiên theo quy định);

b) Di dời, tái bố trí công trình điện chuyên dùng hiện hữu trong khuôn viên khách hàng do nhu cầu của khách hàng.

6. Không chuyển nhượng cho khách hàng các công trình điện chuyên dùng/máy biến áp thuộc tài sản của EVN HCMC và đang vận hành bình thường.

7. Vị trí lắp đặt các trạm biến áp chuyên dùng

a) Thỏa thuận xây dựng trong khuôn viên dự án của khách hàng, gần với nơi đấu nối vào lưới điện trung áp, bảo đảm hành lang an toàn lưới điện theo quy định, đồng thời thuận tiện cho việc quản lý vận hành, bảo trì và khai thác ổn định;

b) Trong trường hợp không thể bố trí trong khuôn viên của khách hàng, các Công ty Điện lực liên hệ với các cơ quan thẩm quyền để thỏa thuận, cấp phép thi công công trình (kể cả trường hợp do khách hàng đầu tư). Đối với các thủ tục cơ quan thẩm quyền yêu cầu có mặt chủ đầu tư (công trình do khách hàng đầu tư), Công ty Điện lực chủ trì thực hiện và mời khách hàng phối hợp.

8. Trường hợp khách hàng đề nghị cấp điện chuyên dùng có nhiều trạm biến áp tại nhiều vị trí khác nhau: Giám đốc Công ty Điện lực quyết định biên chế thành một hoặc nhiều công trình tùy theo tiến độ sử dụng điện của khách hàng đã thỏa thuận trong Hợp đồng đầu tư.

9. Trường hợp khách hàng đầu tư công trình điện và có văn bản đề nghị bàn giao không hoàn vốn cho EVN HCMC: các Công ty Điện lực tiến hành song song các thủ tục nghiệm thu đóng điện, tiếp nhận bàn giao phần tài sản công trình điện mà khách hàng đã đầu tư theo đúng quy định tại Điều 10 và 11 của Quy trình này.

10. Nghiêm cấm Công ty Điện lực quy định thêm các hồ sơ, thủ tục khác trái với Quy định này dẫn đến phiền hà cho khách hàng.

## **Điều 2. Thỏa thuận Hợp đồng đầu tư công trình điện chuyên dùng**

Thực hiện theo nguyên tắc thỏa thuận đầu tư với khách hàng. Lãnh đạo của Công ty Điện lực chủ trì đàm phán, thỏa thuận với khách hàng về trách nhiệm đầu tư, ranh giới đầu tư của mỗi Bên theo mẫu Hợp đồng đầu tư (theo phụ lục 4 đính kèm).

Ngoại trừ trường hợp cấp điện cho các dự án kinh doanh bất động sản, việc thỏa thuận trách nhiệm đầu tư trong Hợp đồng đầu tư như sau:

1. Ngành điện (Công ty Điện lực) thực hiện đầu tư toàn bộ công trình bằng hình thức ĐTXD.

2. Trường hợp khách hàng tự đầu tư toàn phần hoặc một phần công trình điện chuyên dùng: Công ty Điện lực đầu tư lưới điện trung áp đấu nối đến thanh cái (hoặc đến máy biến áp) của trạm biến áp chuyên dùng bằng hình thức ĐTXD. Theo đó:

a) Trường hợp khách hàng yêu cầu để khách hàng đầu tư máy biến áp: Công ty Điện lực vẫn thực hiện đầu tư theo hình thức cấp điện chuyên dùng do



EVN HCMC đầu tư. Theo đó, dự toán công trình ghi rõ máy biến áp do khách hàng cấp.

b) Nếu khách hàng yêu cầu tự đầu tư toàn bộ công trình, phải được nêu rõ trong biên bản làm việc.

3. Khuyến khích thỏa thuận giao Công ty Điện lực quản lý thực hiện toàn bộ công trình.

Lưu ý khi thỏa thuận Hợp đồng đầu tư công trình điện chuyên dùng với khách hàng:

- Hướng dẫn khách hàng hiểu rõ và lựa chọn công suất trạm chuyên dùng phù hợp, đáp ứng đủ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng giai đoạn.
- Thông báo rõ với khách hàng về nội dung bồi thường hợp đồng và phạt hợp đồng do sử dụng điện chậm so với thời gian cam kết và không đáp ứng công suất cam kết theo mẫu Hợp đồng đầu tư của EVN.
- Đối với khối lượng không chuyên điện trong khuôn viên khách hàng (mương cáp, nền trạm, phòng biến điện, hàng rào đối với trạm nền), thỏa thuận khách hàng đầu tư để đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật và phù hợp mỹ quan kiến trúc công trình chính của khách hàng.

### **Điều 3. Giải quyết cấp điện cho khách hàng sử dụng điện ngắn hạn**

1. Khi khách hàng đề nghị cấp điện trong một thời hạn nhất định (phục vụ lễ hội, thi công công trình,...): các Công ty Điện lực giải quyết cho khách hàng thuê trạm chuyên dùng, theo đó:

- a) Máy biến áp: từ nguồn máy dự phòng.
- b) Phần đường dây đầu nối vào lưới điện trung áp, và các vật tư thiết bị dẫn điện khác của trạm biến áp: Công ty Điện lực đầu tư từ nguồn chi phí sản xuất kinh doanh.
- c) Đơn giá cho thuê trạm chuyên dùng theo quy định của EVN HCMC.
- d) Thời gian thực hiện của Công ty Điện lực: không quá **20 ngày làm việc** kể từ khi khách hàng đề nghị cấp điện.
- e) Không cần thực hiện các thủ tục đối với các Cơ quan quản lý Nhà nước (thỏa thuận phù hợp quy hoạch, thỏa thuận hướng tuyến...).

2. Hồ sơ đề nghị thuê bao trạm chuyên dùng gồm:

- a) Giấy đề nghị mua điện/ Công văn đề nghị mua điện;
- b) Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định **địa điểm mua điện**;

- c) Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định **mục đích sử dụng điện**;
- d) Hồ sơ đề nghị thuê bao trạm chuyên dùng theo mẫu phụ lục 6 của Quy trình này.

Trường hợp khách hàng chưa chuẩn bị đủ hồ sơ hoặc do đề nghị cấp điện không trực tiếp, các Công ty Điện lực phải hướng dẫn khách hàng chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ khi khảo sát cấp điện.

3. Việc cho thuê trạm chuyên dùng để giải quyết nhu cầu sử dụng điện của khách hàng có thời hạn không quá 12 tháng (mười hai tháng). Hết thời hạn này, nếu khách hàng vẫn còn nhu cầu thuê trạm chuyên dùng, các Công ty Điện lực thỏa thuận tiếp tục gia hạn hợp đồng cho thuê.

4. Sau khi hết thời hạn cho thuê trạm chuyên dùng hoặc các công trình kỹ thuật hạ tầng của khách hàng đã thi công hoàn tất, các Công ty Điện lực phải tiến hành tháo dỡ, thu hồi VTTB và nhập kho máy biến áp với giá trị khấu hao còn lại, lập kế hoạch bảo quản để sử dụng cho công trình khác.

#### **Điều 4. Tăng cường công suất trạm chuyên dùng**

1. Trường hợp khách hàng đề nghị ngành điện đầu tư:

- a) Công ty Điện lực ký Hợp đồng đầu tư và thực hiện tăng cường công suất theo Quy trình này. Công ty Điện lực điều động máy biến áp dự phòng tại đơn vị (hoặc trình Tổng Công ty điều động) và sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh để lắp đặt (kể cả các VTTB khác cần thay thế để đảm bảo vận hành).
- b) Thời gian thực hiện của Công ty Điện lực: không quá **10 ngày làm việc** kể từ khi khách hàng đề nghị.
- c) Nếu trạm chuyên dùng hiện hữu là tài sản của khách hàng và khách hàng không bàn giao tài sản cho ngành điện, Công ty Điện lực thu hồi các VTTB của trạm chuyên dùng sau khi tăng cường công suất và bàn giao cho khách hàng quản lý.

2. Trường hợp khách hàng đầu tư: Công ty Điện lực phối hợp tổ chức nghiệm thu đóng điện, lắp hệ thống đo đếm, ký hợp đồng mua bán điện (Công ty Điện lực không thỏa thuận đấu nối lại).

3. Hồ sơ đề nghị tăng cường công suất trạm chuyên dùng gồm:

- a) Giấy/Công văn đề nghị tăng cường công suất trạm chuyên dùng;
- b) Hồ sơ đề nghị tăng cường công suất theo mẫu phụ lục 7 của Quy trình này.

**Điều 5. Di dời trạm chuyên dùng hiện hữu là tài sản của khách hàng đến địa điểm hoạt động khác**

1. Công ty Điện lực nơi đến thực hiện cấp điện chuyên dùng cho khách hàng theo đúng Quy trình này.

2. Khách hàng quyết định việc sử dụng lại VTTB của trạm chuyên dùng cũ (máy biến áp, thiết bị đóng cắt,...) trong công trình điện chuyên dùng mới nhằm giảm chi phí đầu tư, giảm chi phí bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

3. Hồ sơ đề nghị di dời trạm chuyên dùng như quy định tại Điều 7 Quy trình này. Công ty Điện lực nơi đến tiếp nhận hồ sơ đề nghị của khách hàng và có trách nhiệm liên hệ Công ty Điện lực khu vực của nơi hoạt động cũ để xác minh thông tin và giải quyết các tồn tại như: nợ tiền điện, thanh lý Hợp đồng mua bán điện,...

## **Chương II**

### **QUY TRÌNH TIẾP NHẬN YÊU CẦU CẤP ĐIỆN**

**Điều 6. Tiếp nhận yêu cầu cấp điện** (do Tổ Giao dịch Khách hàng, thuộc Phòng Kinh doanh đảm trách):

Yêu cầu cấp điện của khách hàng có thể được tiếp nhận theo các hình thức: (1) trực tiếp đến trụ sở Công ty Điện lực, (2) thông qua Website, (3) thông qua Trung tâm Chăm sóc Khách hàng, (4) các hình thức hợp pháp khác. Với bất kỳ hình thức nào, yêu cầu của khách hàng phải được chuyển đến *Tổ Giao dịch Khách hàng*, để thiết lập hồ sơ mới và tổ chức thực hiện.

1. Đối với các khách hàng mua điện ở cấp điện áp đến 22kV, khi tiếp nhận yêu cầu của khách hàng, các Công ty Điện lực trực tiếp tổ chức khảo sát kỹ thuật, thỏa thuận về ranh giới đầu tư.

- Việc kiểm tra hồ sơ được thực hiện đối với trường hợp nhận yêu cầu trực tiếp, khi đó nhân viên tiếp nhận trả lời ngay bằng văn bản/phiếu hẹn về trình tự giải quyết tiếp theo, đồng thời hướng dẫn kỹ lưỡng để khách hàng bổ sung đầy đủ những hồ sơ còn thiếu (nếu có) theo quy định. Bản sao của phiếu hẹn phải được lưu kèm theo hồ sơ công trình như các loại công văn khác. Đồng thời, chuyển ngay yêu cầu cấp điện cho bộ phận khảo sát.

- Trong trường hợp tiếp nhận yêu cầu không trực tiếp, các đơn vị liên quan (Trung tâm Chăm sóc Khách hàng, đơn vị quản lý website) phải tổ chức phản hồi hướng dẫn rõ và cụ thể hồ sơ cần cung cấp cho khách hàng để khách hàng cung cấp khi khảo sát cấp điện.

2. Trường hợp khách hàng liên hệ với Công ty Điện lực và đề nghị mua điện ở cấp điện áp 110kV, các Công ty Điện lực tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho EVN

HCMC để xem xét, giải quyết. Thời hạn từ ngày Công ty Điện lực tiếp nhận hồ sơ đến khi chuyển cho EVN HCMC để xem xét là 02 ngày làm việc.

3. Các Công ty Điện lực phải bố trí, sắp xếp và tổ chức theo cơ chế “một cửa” tại Tổ Giao dịch Khách hàng thuộc Phòng Kinh doanh, để tập trung một đầu mối thực hiện tất cả mọi giao dịch, liên hệ giữa khách hàng và Công ty Điện lực phát sinh trong quá trình triển khai công trình điện. Mọi giao dịch phát sinh đều phải cập nhật ngày, tháng, cũng như có chữ ký xác nhận giữa 2 bên giao/ nhận (kể cả việc giao/nhận hồ sơ giữa các Phòng, Đội liên quan trong nội bộ Công ty Điện lực).

Công ty Điện lực phải lập Bảng danh mục hồ sơ để theo dõi trình tự, tiến độ xuyên suốt từ khâu nhận hồ sơ ban đầu, đến khi hoàn tất công trình, nhằm đôn đốc trách nhiệm giải quyết công việc của từng bộ phận nghiệp vụ có liên quan.

4. Giám đốc Công ty Điện lực có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức việc niêm yết công khai tại nơi giao dịch với khách hàng, bao gồm: Lưu đồ quy định trình tự đầu tư cấp điện chuyên dùng (theo phụ lục 1 đính kèm quy định này), các mẫu hồ sơ thủ tục cần thiết, trình tự, thời hạn giải quyết việc thỏa thuận đấu nối hoặc đề nghị cải tạo, thay đổi công suất (kVA) công trình điện chuyên dùng; Hướng dẫn khách hàng trình tự và thủ tục thỏa thuận, cấp phép của các Cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

### **Điều 7. Hồ sơ đề nghị cấp điện**

1. Giấy đề nghị mua điện/Công văn đề nghị mua điện.

2. Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định **địa điểm mua điện** như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); Hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; Hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt).

3. Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định **mục đích sử dụng điện** có liên quan đến địa điểm đăng ký mua điện đối với khách hàng ngoài sinh hoạt như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị.

Trường hợp khách hàng chưa chuẩn bị đủ hoặc do đề nghị cấp điện không trực tiếp, các Công ty Điện lực phải hướng dẫn khách hàng chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ khi khảo sát cấp điện.

Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh bán lẻ điện mua điện từ lưới phân phối phải có Giấy phép hoạt động điện lực do Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định.

4. Hồ sơ đề nghị đấu nối theo quy định của Bộ Công Thương, bao gồm:

- Hồ sơ đề nghị đấu nối nêu tại phụ lục 2 của quy định này;
- Sơ đồ nguyên lý các thiết bị chính sau điểm đấu nối;
- Tài liệu kỹ thuật về trang thiết bị dự định đấu nối, thời gian dự kiến hoàn thành dự án, số liệu kinh tế kỹ thuật của dự án đấu nối.

Các Công ty Điện lực in sẵn mẫu hồ sơ đề nghị đấu nối cung cấp và hướng dẫn khách hàng điền các thông tin đầy đủ theo quy định.

### **Chương III**

#### **QUY TRÌNH CẤP ĐIỆN CHUYÊN DÙNG DO EVN HCMC ĐẦU TƯ**

**Điều 8. Quy trình cấp điện chuyên dùng do EVN HCMC đầu tư:**

*Tất cả thủ tục đầu tư do Công ty Điện lực thực hiện; Khách hàng chỉ thực hiện thủ tục ký kết Hợp đồng đầu tư và Hợp đồng mua bán điện.*

Thời gian thực hiện đầu tư của Công ty Điện lực không quá **20 ngày làm việc** tính từ thời điểm Hợp đồng đầu tư có hiệu lực. Cụ thể trình tự thực hiện:

a) **Bước 1:** Khảo sát cấp điện, thỏa thuận và ký kết Hợp đồng đầu tư công trình điện

Trong thời hạn không quá **03 ngày làm việc** (hoặc theo ngày hẹn khảo sát do khách hàng chủ động bố trí) từ khi tiếp nhận đề nghị cấp điện của khách hàng. Công ty Điện lực thực hiện theo trình tự như sau:

- Cán bộ chuyên quản phối hợp với khách hàng thực hiện khảo sát cấp điện. Các nội dung làm việc với khách hàng khi tiến hành khảo sát gồm:
  - + Hướng tuyến, vị trí lắp đặt công trình;
  - + Phương thức thực hiện đấu nối (liveline hoặc cắt điện).
  - + Thời gian sử dụng điện theo các giai đoạn: chạy thử, sản xuất thử và sản xuất chính thức.
  - + Cung cấp mẫu Hợp đồng đầu tư để khách hàng xem xét trước khi thỏa thuận.
- Ký kết Hợp đồng đầu tư công trình điện:
  - + Lãnh đạo Công ty Điện lực chủ trì đàm phán, thỏa thuận với khách hàng trách nhiệm của mỗi bên theo mẫu Hợp đồng đầu tư.
  - + Địa điểm đàm phán tại Văn phòng khách hàng (ưu tiên) hoặc Văn phòng Công ty Điện lực.

- + Trên cơ sở kết quả thỏa thuận, cán bộ chuyên quản soạn thảo Hợp đồng đầu tư; Lãnh đạo Công ty Điện lực ký trước, cho số công văn, đóng dấu và **trao trực tiếp** Hợp đồng đầu tư cho khách hàng ký kết.
- + Ngày có hiệu lực của Hợp đồng đầu tư là ngày theo số công văn của Điện lực.

b) **Bước 2:** Thỏa thuận hướng tuyến, vị trí trồng trụ, thỏa thuận phù hợp quy hoạch và lập BCKTKT công trình

- Công ty Điện lực (Cán bộ chuyên quản) thực hiện song song các thủ tục thỏa thuận hướng tuyến, vị trí trồng trụ, thỏa thuận phù hợp quy hoạch với các Cơ quan quản lý Nhà nước với thời gian không quá **05 ngày làm việc**. Trong thời gian này, đơn vị Tư vấn thiết kế thực hiện lập BCKTKT công trình.

- Công ty Điện lực chủ động ký hợp đồng nguyên tắc hàng năm với đơn vị Tư vấn thiết kế có năng lực để đảm bảo tiến độ thực hiện.

c) **Bước 3:** Thỏa thuận cấp phép thi công xây dựng công trình

- Trên cơ sở hồ sơ BCKTKT được lập, Công ty Điện lực (Cán bộ chuyên quản) thực hiện thủ tục thỏa thuận cấp phép thi công xây dựng công trình với Cơ quan quản lý Nhà nước.

- Thời gian thực hiện thỏa thuận cấp phép thi công xây dựng công trình với Cơ quan quản lý Nhà nước là không quá **10 ngày làm việc**.

d) **Bước 4:** Chuẩn bị VTTB, tổ chức thi công, nghiệm thu đóng điện và ký hợp đồng mua bán điện

- Công ty Điện lực báo cáo Tổng Công ty điều động VTTB mua sắm tập trung để dự phòng cấp điện chuyên dùng (dự phòng hàng quý). Công ty Điện lực chủ động khai thác dự phòng VTTB còn lại theo phân cấp.

- Công ty Điện lực tự tổ chức thi công và hoàn tất nghiệm thu đóng điện nội bộ với thời gian không quá **05 ngày làm việc**. Riêng đối với các hạng mục không chuyên điện (đào, tái lập mặt đường, nhà trạm,...), tư vấn giám sát: Công ty Điện lực chủ động ký hợp đồng nguyên tắc hàng năm với đơn vị thi công, đơn vị tư vấn giám sát có năng lực để đảm bảo tiến độ thi công công trình.

- Đối với trường hợp đặc biệt hoặc khối lượng thi công lớn dẫn đến thời gian thi công quá 05 ngày làm việc, Công ty Điện lực có báo cáo cụ thể nguyên nhân trên chương trình CMIS để theo dõi.

- Trong thời gian tổ chức thi công công trình, đại diện Công ty Điện lực thực hiện hoàn tất việc ký hợp đồng mua bán điện với khách hàng.

## **Chương IV**

### **QUY TRÌNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH CẤP ĐIỆN CHUYÊN DÙNG DO KHÁCH HÀNG ĐẦU TƯ**

**Điều 9. Quy trình phối hợp thực hiện công trình cấp điện chuyên dùng do khách hàng đầu tư:**

Thời hạn giải quyết các thủ tục của ngành điện và cơ quan quản lý nhà nước đối với công trình mua điện ở cấp trung áp do khách hàng đầu tư không quá **21 ngày làm việc** (không bao gồm thời gian thực hiện tự đầu tư của khách hàng). Trong đó:

- Ngành điện và khách hàng thực hiện **02 thủ tục** (thỏa thuận đấu nối, nghiệm thu đóng điện) với thời gian giải quyết tối đa **06 ngày làm việc**.

- Cơ quan quản lý nhà nước thực hiện **03 thủ tục** (thỏa thuận phù hợp quy hoạch, thỏa thuận tuyến, cấp phép thi công) với thời gian giải quyết tối đa **15 ngày làm việc**. Công ty Điện lực (Cán bộ chuyên quản) hỗ trợ khách hàng liên hệ với các cơ quan thẩm quyền để thỏa thuận, cấp phép thi công công trình.

Khách hàng thực hiện **05 công việc**: lập hồ sơ thiết kế, lập hồ sơ cấp phép thi công, chọn tư vấn giám sát, tổ chức khai thác VTTB và thi công, lập hồ sơ đề nghị nghiệm thu đóng điện. Theo đó, khuyến nghị khách hàng thực hiện việc lập hồ sơ thiết kế và thi công công trình với tổng thời gian là không quá **09 ngày làm việc**.

Cụ thể trình tự thực hiện như sau:

a) **Bước 1:** Khảo sát cấp điện, thỏa thuận đấu nối và yêu cầu kỹ thuật

Trong thời hạn không quá **03 ngày làm việc** (hoặc theo ngày hẹn khảo sát do khách hàng chủ động bố trí) từ khi nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp điện của khách hàng, Công ty Điện lực thực hiện như sau:

- Cán bộ chuyên quản phối hợp với khách hàng thực hiện khảo sát cấp điện. Các nội dung làm việc với khách hàng khi tiến hành khảo sát gồm:

- + Hướng tuyến, vị trí lắp đặt công trình.
  - + Thời gian sử dụng điện theo các giai đoạn: chạy thử, sản xuất thử và sản xuất chính thức.
- Văn bản Thỏa thuận đấu nối:
- + Cán bộ chuyên quản soạn thảo văn bản Thỏa thuận đấu nối (theo mẫu phụ lục 3 đính kèm), Lãnh đạo Công ty Điện lực ký trước, cho số công văn, đóng dấu và **trao trực tiếp** văn bản Thỏa thuận đấu nối cho

khách hàng để thực hiện ký kết (ưu tiên thực hiện tại Văn phòng khách hàng).

- + Ngày ký, cho số công văn và đóng dấu của Công ty Điện lực trên văn bản Thỏa thuận đấu nối, được xem là ngày hoàn tất của Công ty Điện lực trong việc thỏa thuận đấu nối công trình điện của khách hàng vào lưới điện trung áp.

- Kèm theo văn bản thỏa thuận đấu nối, các Công ty Điện lực cung cấp cho khách hàng **các yêu cầu kỹ thuật** (bao gồm thiết kế mẫu, tiêu chuẩn VTTB, lưu đồ quy trình thực hiện, thông tin liên lạc,...) để tham khảo khi lập thiết kế công trình do khách hàng đầu tư. Đồng thời, đề nghị khách hàng cung cấp một bộ hồ sơ thiết kế để được Công ty Điện lực tư vấn, hỗ trợ hướng dẫn kịp thời khi triển khai xây dựng công trình (**Công ty Điện lực không yêu cầu thỏa hiệp thiết kế**).

b) **Bước 2:** Thỏa thuận phù hợp quy hoạch, thỏa thuận hướng tuyến và vị trí trông trụ

- Trên cơ sở văn bản thỏa thuận đấu nối đã ký kết, Công ty Điện lực hỗ trợ khách hàng thực hiện thủ tục thỏa thuận phù hợp quy hoạch với Sở Công thương (không quá **03 ngày làm việc**) và thỏa thuận hướng tuyến với Sở Giao thông Vận tải (không quá **05 ngày làm việc**).

c) **Bước 3:** Lập thiết kế kỹ thuật

- Khách hàng chọn đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiết kế công trình cấp điện chuyên dùng với khuyến nghị thời gian thực hiện không quá **03 ngày làm việc**.

- Công ty Điện lực (Cán bộ chuyên quản) chủ động theo dõi và đề nghị khách hàng cung cấp 01 bộ hồ sơ thiết kế để tư vấn, hỗ trợ hướng dẫn kịp thời khắc phục các sai sót (nếu có) trước khi triển khai thi công. Theo đó, trong thời gian **03 ngày làm việc** kể từ khi nhận được hồ sơ thiết kế, Công ty Điện lực phải có trách nhiệm kiểm soát chất lượng hồ sơ thiết kế và có ý kiến **góp ý 01 lần** bằng văn bản cho tất cả nội dung cần góp ý (nếu có).

- Công ty Điện lực phải kiểm tra hồ sơ thiết kế để có phương án thi công đấu nối bằng biện pháp liveline hoặc có kế hoạch cắt điện thi công nhằm đảm bảo tiến độ đóng điện công trình.

d) **Bước 4:** Xin cấp phép thi công công trình

- Công ty Điện lực (Cán bộ chuyên quản) phải hướng dẫn khách hàng lập hồ sơ cấp phép thi công theo quy định.

- Trên cơ sở hồ sơ xin cấp phép của khách hàng, **Công ty Điện lực hỗ trợ khách hàng** thực hiện thủ tục cấp phép thi công với Sở Giao thông Vận tải (không quá **10 ngày làm việc**).



Tổng thời gian thực hiện của các Cơ quan quản lý Nhà nước tại bước 2 và bước 4 này là không quá **12 ngày làm việc** đối với lưới điện nổi và không quá **15 ngày làm việc** đối với lưới điện ngầm.

e) **Bước 5:** Tổ chức thi công công trình

Khuyến nghị khách hàng tổ chức thi công công trình với thời gian không quá **06 ngày làm việc**.

f) **Bước 6:** Tổ chức nghiệm thu đóng điện, lắp đặt hệ thống đo đếm, ký hợp đồng mua bán điện và đưa công trình điện chuyên dùng vào vận hành

- Thành phần ký biên bản nghiệm thu đóng điện của Công ty Điện lực gồm (không quá 03 người): Lãnh đạo Công ty Điện lực phụ trách (chủ trì nghiệm thu), cán bộ chuyên quản (thực hiện các thủ tục nghiệm thu) và Đội quản lý lưới điện (tổ chức thực hiện đấu nối đóng điện).

- Công ty Điện lực (Đội quản lý tổng hợp) thực hiện lắp hệ thống đo đếm, ký hợp đồng mua bán điện với khách hàng khi nghiệm thu đóng điện công trình.

- Công ty Điện lực thực hiện không quá **03 ngày làm việc**, kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ của khách hàng.

## **PHẦN 2**

### **ĐẦU TƯ CẤP ĐIỆN CÁC DỰ ÁN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN**

**Điều 10. Trách nhiệm đầu tư cấp điện cho các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản**

1. Công ty Điện lực đầu tư lưới trung thế cấp điện đến chân hàng rào dự án (bao gồm các thiết bị đóng cắt như LBS, Recloser nếu cần thiết) và chủ đầu tư đầu tư toàn bộ lưới điện trong dự án theo Luật Kinh doanh bất động sản (trừ các trường hợp theo chỉ đạo của Cơ quan thẩm quyền).

2. Phần đầu tư của ngành điện, các Công ty Điện lực đưa vào hạng mục đầu tư xây dựng phát triển trạm chuyên dùng hàng năm đã được cấp vốn để thực hiện đồng bộ với dự án bất động sản.

3. Trường hợp chủ đầu tư đề nghị bàn giao tài sản lưới điện (trước hệ thống đo đếm) cho EVN HCMC thì lập Hợp đồng đầu tư và bàn giao tài sản với các nội dung như sau:

a) Chủ đầu tư đề nghị bàn giao lưới điện không hoàn vốn;

b) Đối với công trình sử dụng vốn ngân sách và chủ đầu tư có yêu cầu tăng giảm vốn thì giá trị tài sản tiếp nhận được căn cứ trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán công trình của cơ quan thẩm quyền (đề nghị chủ đầu tư cung cấp sau khi hoàn thành);

c) Chủ đầu tư có trách nhiệm lập thiết kế cho toàn bộ hệ thống lưới điện của dự án (bao gồm cả hạng mục lưới điện trung thế cấp điện đến chân hàng rào dự án). Trên cơ sở hồ sơ thiết kế do chủ đầu tư lập, Công ty Điện lực lập bảng chiết tính đầu tư nội bộ đối với hạng mục do ngành điện đầu tư;

e) Trường hợp hạng mục lưới điện ngoài hàng rào dự án có giá trị đầu tư không lớn và chủ đầu tư muốn tự đầu tư hạng mục này thì phải ghi rõ trong Hợp đồng đầu tư và bàn giao tài sản;

f) Cách thức, tiến độ bàn giao công trình:

- Trường hợp chủ đầu tư đề nghị bàn giao tài sản lưới điện trong 01 lần thì ngày nghiệm thu đóng điện cũng là ngày ký biên bản bàn giao;

- Trường hợp chủ đầu tư đề nghị bàn giao tài sản lưới điện theo từng phần thì phải thể hiện rõ cách thức và tiến độ bàn giao.

*(Mẫu biên bản bàn giao tài sản công trình điện theo phụ lục 5 đính kèm)*

4. Công ty Điện lực tự đánh giá và ghi tăng tài sản lưới điện tiếp nhận và trích khấu hao theo quy định của EVN HCMC. Riêng đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách, giá trị tài sản sẽ được chuẩn xác sau khi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt quyết toán.

5. Trường hợp chủ đầu tư không bàn giao tài sản lưới điện (trước hệ thống đo đếm) cho EVN HCMC, thì thực hiện như Phần 1 của Quy trình này.

#### **Điều 11. Quy trình phối hợp cấp điện cho các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản**

- Ngành điện thực hiện **03 thủ tục** với thời gian giải quyết tối đa **11 ngày làm việc**, bao gồm:

+ Thỏa thuận đấu nối và ký Hợp đồng đầu tư và bàn giao tài sản (bao gồm thỏa thuận yêu cầu kỹ thuật);

+ Thỏa thuận thiết kế bằng văn bản;

+ Nghiệm thu đóng điện.

- Chủ đầu tư thực hiện toàn bộ các thủ tục đầu tư, thỏa thuận, cấp phép thi công,... với cơ quan quản lý nhà nước chung trong dự án bất động sản.

Cụ thể trình tự thực hiện như sau:

a) **Bước 1:** Khảo sát Thỏa thuận đấu nối và ký Hợp đồng đầu tư và bàn giao tài sản (bao gồm thỏa thuận yêu cầu kỹ thuật)

Trong thời hạn không quá **03 ngày làm việc** (hoặc theo ngày hẹn khảo sát do chủ đầu tư chủ động bố trí) từ khi nhận đủ hồ sơ đề nghị thỏa thuận đấu nối của chủ đầu tư, Công ty Điện lực thực hiện như sau:

- Cán bộ chuyên quản phối hợp với chủ đầu tư thực hiện khảo sát đầu nối.  
Các nội dung làm việc với chủ đầu tư khi tiến hành khảo sát gồm:

- + Hướng tuyến, vị trí đầu nối.
- + Thời gian sử dụng điện theo các giai đoạn của dự án bất động sản.
- Văn bản Thỏa thuận đầu nối:
  - + Cán bộ chuyên quản soạn thảo văn bản Thỏa thuận đầu nối (theo mẫu phụ lục 3 đính kèm), Lãnh đạo Công ty Điện lực ký trước, cho số công văn, đóng dấu và cán bộ chuyên quản gửi trực tiếp văn bản Thỏa thuận đầu nối cho chủ đầu tư ký kết.
  - + Ngày ký, cho số công văn và đóng dấu của Công ty Điện lực trên văn bản Thỏa thuận đầu nối, được xem là ngày hoàn tất của Công ty Điện lực trong việc thỏa thuận đầu nối công trình điện của chủ đầu tư vào lưới điện trung áp.

- Kèm theo văn bản thỏa thuận đầu nối, các Công ty Điện lực cung cấp cho chủ đầu tư **các yêu cầu kỹ thuật** (bao gồm thiết kế mẫu, tiêu chuẩn VTTB, lưu đồ quy trình thực hiện, thông tin liên lạc,...) để tham khảo khi thiết kế công trình điện cho dự án bất động sản.

- Ký Hợp đồng đầu tư và bàn giao tài sản.

b) **Bước 2:** Lập thiết kế kỹ thuật (hạng mục cấp điện)

- Chủ đầu tư chọn đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiết kế công trình điện.
- Công ty Điện lực (cán bộ chuyên quản) chủ động theo dõi và đề nghị khách hàng cung cấp 01 bộ hồ sơ thiết kế để kiểm tra, thỏa thuận yêu cầu kỹ thuật nhằm đảm bảo an toàn điện cho dự án.

Công ty Điện lực phải kiểm tra hồ sơ thiết kế để có phương án thi công đầu nối bằng biện pháp liveline hoặc có kế hoạch cắt điện thi công nhằm đảm bảo tiến độ đóng điện công trình.

c) **Bước 3:** Thỏa hiệp thiết kế, thỏa thuận phù hợp quy hoạch, thỏa thuận hướng tuyến, cấp phép thi công,...

- Chủ đầu tư chuyển 01 bộ hồ sơ thiết kế lưới điện để Công ty Điện lực kiểm tra và thỏa thuận yêu cầu kỹ thuật nhằm đảm bảo an toàn điện cho dự án. Theo đó, trong thời gian **03 ngày làm việc** kể từ khi nhận được hồ sơ thiết kế, Công ty Điện lực có văn bản thỏa hiệp **01 lần** bằng văn bản, trong đó nêu góp ý hiệu chỉnh cho tất cả nội dung cần góp ý.

- Chủ đầu tư thực hiện toàn bộ các thủ tục đầu tư, thỏa thuận, cấp phép thi công,... với cơ quan quản lý nhà nước chung trong dự án bất động sản. Cán bộ

chuyên quản phối hợp hỗ trợ chủ đầu tư làm việc với các Cơ quan Quản lý Nhà nước thỏa thuận hạng mục cấp điện trong dự án bất động sản.

- Trên cơ sở hồ sơ thiết kết do chủ đầu tư lập, Công ty Điện lực lập bảng chiết tính đối với hạng mục lưới điện cấp điện đến chân hàng rào của dự án thuộc trách nhiệm đầu tư của ngành điện và tổ chức triển khai thi công đồng bộ với tiến độ thực hiện dự án của chủ đầu tư.

Lưu ý cán bộ chuyên quản thông báo khách hàng gửi bản sao năng lực của đơn vị thi công để kiểm soát chất lượng công trình.

d) **Bước 4:** Tổ chức nghiệm thu đóng điện, lắp đặt hệ thống đo đếm, ký hợp đồng mua bán điện, ký biên bản bàn giao tài sản

- Thành phần ký biên bản nghiệm thu đóng điện của Công ty Điện lực gồm (không quá 03 người): Lãnh đạo Công ty Điện lực phụ trách (chủ trì nghiệm thu), cán bộ chuyên quản (thực hiện các thủ tục nghiệm thu), Đội quản lý lưới điện (tổ chức thực hiện đấu nối đóng điện).

- Công ty Điện lực thực hiện nghiệm thu đóng điện không quá **05 ngày làm việc**, kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ của khách hàng.

- Công ty Điện lực và khách hàng ký biên bản bàn giao tài sản/hạng mục được nghiệm thu đóng điện.

- Công ty Điện lực (Đội quản lý tổng hợp) thực hiện lắp hệ thống đo đếm, ký hợp đồng mua bán điện với khách hàng khi nghiệm thu đóng điện công trình.

- Đối với khu chung cư, khu dân cư, Công ty Điện lực chủ động gắn công tơ điện và ký hợp đồng mua bán điện với Chủ hộ cho từng căn hộ theo tiến độ thi công công trình của chủ đầu tư (không chờ hoàn thành và bàn giao toàn bộ công trình).

### **PHẦN 3**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12. Trách nhiệm thi hành**

1. Giám đốc các Công ty Điện lực trên cơ sở Quy định này, có trách nhiệm tổ chức xây dựng và ban hành hướng dẫn chi tiết tại đơn vị mình, đồng thời chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Giám đốc các Công ty Điện lực chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Tổng Giám đốc EVN HCMC, trước pháp luật về việc quyết định thỏa thuận đấu nối và đầu tư xây dựng công trình điện chuyên dùng.

3. Giám đốc các Công ty Điện lực bố trí cán bộ chuyên quản có năng lực, đạo đức, trách nhiệm để theo dõi, quản lý tình hình triển khai, thực hiện quyền và

nghĩa vụ của Công ty Điện lực (Bên bán điện) và khách hàng (Bên mua điện) trong Hợp đồng đầu tư công trình điện mà hai Bên đã ký kết.

4. Các Công ty Điện lực phải thường xuyên cập nhật tiến độ thực hiện các công trình điện chuyên dùng vào chương trình CMIS, đồng thời theo dõi, báo cáo đánh giá hiệu quả đầu tư của công trình trong quá trình vận hành theo như nội dung Hợp đồng đầu tư công trình điện mà hai bên đã ký kết.

5. Giám đốc Công ty Điện lực chịu trách nhiệm phân công bộ phận chuyên môn tổng hợp, lưu trữ hồ sơ hoàn chỉnh của tất cả các công trình điện chuyên dùng để kiểm tra, theo dõi.

6. Giao Ban Kinh doanh theo dõi tiến độ, tình hình thực hiện đầu tư cấp điện chuyên dùng phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và chiếu sáng cơ quan nhà nước trong toàn EVN HCMC.

7. Giao Ban Kỹ thuật biên soạn tài liệu hướng dẫn về Yêu cầu kỹ thuật và ban hành, áp dụng trong toàn EVN HCMC.

8. Đối với trường hợp công trình đầu tư cấp điện cho các dự án kinh doanh bất động sản:

a) Giao Ban Kế hoạch biên soạn mẫu Hợp đồng đầu tư và bàn giao tài sản, ban hành và áp dụng trong toàn EVN HCMC;

b) Giao Ban Quản lý đầu tư hướng dẫn việc lập bảng chiết tính đầu tư nội bộ đối với các hạng mục do ngành điện đầu tư;

c) Giao Ban tài chính kế toán hướng dẫn việc tính toán giá trị tiếp nhận, hướng dẫn hạch toán tài sản sau khi nghiệm thu.

9. Đối với trường hợp khách hàng mua điện ở cấp điện áp 110kV, giao Ban Kỹ thuật chủ trì phối hợp các Ban chức năng, Công ty Lưới điện Cao thế và các Công ty Điện lực liên quan để thỏa thuận đấu nối theo đúng quy định tại Thông tư 33/2014/TT-BCT.

### **Điều 13. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện Quy trình này, nếu có khó khăn vướng mắc, các Ban chức năng EVN HCMC và các Đơn vị thành viên báo cáo, đề xuất biện pháp xử lý để EVN HCMC xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

### **II. TÀI LIỆU:**

1. Phụ lục 1: Lưu đồ Quy trình cấp điện qua lưới điện trung áp.
2. Phụ lục 2: Mẫu Hồ sơ đề nghị đấu nối.
3. Phụ lục 3: Mẫu Văn bản Thỏa thuận đấu nối.
4. Phụ lục 4: Mẫu Hợp đồng đầu tư công trình điện.

5. Phụ lục 5: Mẫu Biên bản bàn giao tài sản công trình điện.
6. Phụ lục 6: Mẫu Phiếu đề nghị thuê bao trạm biến thế chuyên dùng.
7. Phụ lục 7: Mẫu Phiếu đề nghị tăng cường công suất và di dời trạm biến thế.

**Phụ lục 1: LƯU ĐỒ QUY TRÌNH CẤP ĐIỆN QUA LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP**

